

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày: 14-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng và bà Trần Thị Kim Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 32/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 32/TB-TA ngày 03/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Ánh D. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1985 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; Trú tại: thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Cao Thị Lệ Q; Sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: 01 con (sinh năm 2011).

Tiền án: có 03 tiền án (Ngày 27/10/2011 bị Tòa án TP Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 90/HSST; Ngày 26/9/2011 bị Tòa án TP H xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 51/HSST; Ngày 26/12/2011 bị Tòa án TP H xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo bản án số 61/HSST; tổng hợp hình phạt là 11 năm tù (với hình phạt tại BA số 90/HSST của Tòa án TP Đ và bản án số 51/HSST của Tòa án TP Hà Tĩnh). Chấp hành án tại Trại giam Đ1, tỉnh Quảng Bình. Ra trại ngày 21/5/2021, đã thi hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 11/11/2003 bị Tòa án quận C- TP HCM xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 135/HSPT; Ngày

27/11/2006 bị Tòa án quận A- TP HCM xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 162/HSST; Ngày 27/12/2022 bị TAND huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 85/HSST; Ngày 04/02/2010, bị truy nã theo QĐTN số 03 của Công an huyện N, Đồng Nai về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Bị tạm giữ từ ngày 02/8/2022 đến ngày 11/8/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: Hoàng Mạnh L. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1986 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn T1 (đã chết); Con bà: Trần Thị T2. Sinh năm: 1957; Trú tại: thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Nghệ An; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con đầu; Vợ: Nguyễn Thị D1, sinh năm 1991. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: 02 con (con thứ nhất sinh năm 2009, con thứ hai sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 9/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 14/02/2023 đến ngày 15/02/2023 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Họ và tên: Nguyễn Văn A. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 7 năm 1994 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T3 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị S. Sinh năm: 1968; Trú tại: thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con đầu; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 02/8/2022 đến ngày 11/8/2022 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam, đến ngày 28/10/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người bị hại:**

+ Anh Phan Thanh C, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh - vắng mặt.

+ Anh Lô Văn T4, sinh năm 2000; địa chỉ: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An - vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đình A1, sinh năm 1982; địa chỉ: Khối phố T, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An - vắng mặt.

+ Anh Lê Hữu T5, sinh năm 1986; địa chỉ: Chung cư L, Phường I, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu - vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đình C1, sinh năm 1986; địa chỉ: Số C ngách ,, đường N, K , phường N, thành Phố H, tỉnh Hà Tĩnh - vắng mặt.

+ Chị Phan Thị H1, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh - vắng mặt.

+ Anh Trần Bá H2, sinh năm 1979; địa chỉ: Khối phố N, thị trấn N, huyện N, Nghệ An - vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường N, thị xã H, Hà Tĩnh - vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T6, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh - vắng mặt.

+ Anh Trần Thị S1, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Q, xã C, C, Hà Tĩnh - vắng mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh Đinh Minh L1, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Q, xã H, M, Quảng Bình - vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Trung A2, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An - vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T7, sinh năm 1987; địa chỉ: Số E, tổ A, khối phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có tiền tiêu xài, từ tháng 6/2022 đến tháng 8/2022, Nguyễn Ánh D cùng với Nguyễn Văn A3, Hoàng Mạnh L đã thực hiện 09 vụ “Trộm cắp tài sản”, chiếm đoạt tổng giá trị tài sản là 513.176.762 đồng của 09 bị hại và thực hiện 02 vụ “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, gây thiệt hại 20.603.000 đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và Nghệ An.

- Vụ thứ nhất: Ngày 20/6/2022, Nguyễn Ánh D rủ Nguyễn Văn A đi trộm cắp tài sản. D điều khiển xe máy, nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen thuê tại một cửa hàng ở thành phố V, tỉnh Nghệ An rồi gắn biển kiểm soát giả 38D1-208.38, đến đón Anh tại ngã tư G V, phường T, thành phố V để vào địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trộm cắp tài sản. Sau đó, cả hai người đi đến khu vực cây ATM của ngân hàng A4, thuộc thị trấn N, huyện C. Tại đây, D và A phát hiện anh Phan Thanh C (sinh năm 1969, trú tại Tổ dân phố D, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) rút tiền từ cây ATM rồi bỏ vào cốp xe máy Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 38C1- 171.35 và rời đi. Thấy vậy, D và A đi theo, khi thấy anh C dựng xe trước cửa hàng Đ2 ở khối A, thị trấn N, huyện C rồi đi vào trong mua hàng thì Anh dùng tay kéo yên xe máy của anh C lên để D dùng tay luồn vào trong cốp xe lấy trộm số tiền 8.500.000 đồng. Sau đó, D chia cho Anh 4.000.000 đồng, D 4.500.000 đồng để chi tiêu cá nhân.

Đến nay, bị cáo Nguyễn Ánh D đã tác động gia đình bồi thường 4.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn A đã bồi thường 4.000.000 đồng cho anh C và anh C không có yêu cầu gì thêm.

- Vụ thứ hai: Ngày 22/6/2022, Nguyễn Ánh D tiếp tục rủ Nguyễn Văn A đi trộm cắp tài sản. D điều khiển xe máy nhãn hiệu Winner thuê tại một cửa hàng ở thành phố V rồi lắp biển số giả vào (không nhớ số) đến đón Anh tại khu vực cầu B, phường B, thành phố V. Cả hai người đi đến khu vực bãi xe “Tài Đức” ở khối , phường V, thành phố V. Tại đây, D và A phát hiện một chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen xanh, biển kiểm soát 37G1- 189.51 của anh Lô Văn T4 (sinh năm 000, trú tại bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An) đang cắm chìa khóa tại ổ khóa, A đứng phía ngoài cảnh giới, còn D xuống xe đi đến đẩy chiếc xe của anh T4 ra khỏi bãi xe. Sau đó, A đi về phòng trọ, còn D điều khiển chiếc xe máy trộm được đi vào Quảng Bình và bán cho Đinh Minh L1 (sinh năm 1990, trú tại thôn Q, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình) với giá 12.000.000 đồng. Số tiền bán xe, D chia cho Anh 3.500.000 đồng và D 8.500.000 đồng để chi tiêu cá nhân.

Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xác định giá trị của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Winner X, màu xanh đen, biển kiểm soát 37G1-189.51 tại thời điểm bị trộm cắp là 5.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe và trả lại cho anh Lô Văn T4. Hiện anh Lô Văn T4 và anh Đinh Minh L1 không có yêu cầu gì về dân sự.

- Vụ thứ ba: Ngày 03/7/2022, Nguyễn Ánh D rủ Hoàng Mạnh L đi trộm cắp tài sản. D điều khiển chiếc xe máy Winner, màu ghi bạc (D thuê tại một cửa hàng ở thành phố V) rồi lắp biển số giả vào (không nhớ số) chở L từ thành phố V, tỉnh Nghệ An đi đến địa phận thôn T, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến quán phở “B”, D và L quan sát thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu vàng, biển kiểm soát 37K - 551.06 của anh Nguyễn Đình A1 (sinh năm 1982, trú tại khối phố T, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An) để trước quán thì L ngồi trên xe máy để cảnh giới, còn D đi bộ đến dùng vạm phá khóa đã chuẩn bị từ trước để bẻ khóa và điều khiển chiếc xe chạy về thành phố V, tỉnh Nghệ An. Ngày hôm sau, D bán chiếc xe máy đó cho một người không xác định ở thành phố H với giá 1.000.0000 đồng, D chia cho L 500.000 đồng, D 500.000 đồng để chi tiêu cá nhân.

Kết luận định giá tài sản số 8/KLĐG ngày 6/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND huyện N, tỉnh Nghệ An xác định giá trị chiếc xe máy Yamaha Sirus, màu vàng, biển kiểm soát 37N-551.06 tại thời điểm bị trộm cắp là 8.500.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Đình A1 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 8.500.000đ. Ngày 01/3/2023, gia đình bị cáo Hoàng Mạnh L đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 4.250.000 đồng, bị cáo Nguyễn Ánh D chưa bồi thường cho bị hại.

- Vụ thứ tư: Ngày 04/7/2022, Nguyễn Ánh D điều khiển xe máy (trộm cắp của anh Nguyễn Đình A1 vào ngày 03/7/2022) chở Hoàng Mạnh L vào thành

phố H để trộm cắp tài sản. Khi vào đến thành phố H, cả hai người thuê nhà nghỉ ngủ qua đêm. Chiều ngày 05/7/2022, Nguyễn Ánh D và Hoàng Mạnh L đi xuống bãi biển T, huyện T để trộm cắp tài sản. Khoảng 18 giờ, cả hai người đi đến khu vực phía sau nhà hàng L4 thuộc thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh và quan sát thấy một chiếc ô tô nhãn hiệu Honda Civic, màu đỏ, biển kiểm soát 38A-270.43 của anh Lê Hữu T5 (sinh năm 1986, trú tại phường I, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu) để tại bãi đỗ xe (chiếc xe này anh T5 mượn của anh Nguyễn Đình C1, sinh năm 1986, trú tại khối , phường N, thành Phố H, tỉnh Hà Tĩnh). Lúc này, L đứng ở phía ngoài canh gác, còn D đi đến chiếc xe ô tô tìm cách mở cửa để trộm cắp tài sản nhưng không được nên D đã nhặt viên gạch ở gần đó đập vỡ cửa kính phía trước bên ghế lái và lấy trộm một túi da, bên trong có 02 (hai) nhẫn vàng, 5.000.000 đồng, 100 USD, 50 EURO và một số giấy tờ tùy thân khác. Sau đó, L chở D đi về thành phố H. Khi đến thành phố H, D điều khiển chiếc xe máy Sirius, màu vàng, biển kiểm soát 37K-551.06 trộm được vào ngày 03/7/2022 đem bán cho một người không xác định được ở thành phố H với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, D và L đi taxi về thành phố V, tỉnh Nghệ An. Sáng ngày hôm sau, D cùng với L đi đến cửa hàng V ở xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An bán cho anh Nguyễn Văn Trung A2 (sinh năm 1994, là chủ tiệm vàng) 02 chiếc nhẫn vàng với giá 29.000.000 đồng và đi đến nơi khác (không rõ địa chỉ) đổi 100 USD, 50 EURO được 3.000.000 đồng. Tổng số tiền bán vàng, đổi ngoại tệ và tiền mặt trộm được là 37.000.000 đồng. D chia cho L 18.500.000 đồng, D 18.500.000 đồng để chi tiêu cá nhân.

Kết luận định giá tài sản số 47/KL-ĐG ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện T, tỉnh Hà Tĩnh xác định 01 (một) nhẫn vàng có đính nanh hổ khối lượng 7,5 chỉ, loại vàng 18K; 01 (một) nhẫn vàng con hổ ôm hạt đậu khối lượng 8,75 chỉ, loại vàng 610; 01 (một) tờ tiền đô la có mệnh giá 100 USD; 01 (một) tờ tiền Euro có mệnh giá 50 Euro có tổng giá trị tài sản là 57.776.762 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 41/KL-ĐG ngày 19/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện T, tỉnh Hà Tĩnh xác định các bộ phận hư hỏng chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda Civic, màu đỏ, mang biển kiểm soát 38A-270.43 tổng giá trị thiệt hại tài sản là 17.903.000 đồng.

Bị hại Lê Hữu T5 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 62.776.000đ. Ngày 02/3/2023, bị can L đã tác động gia đình bồi thường cho anh T5 số tiền 31.400.000 đồng. Đối với thiệt hại do hư hỏng của ô tô nhãn hiệu Honda Civic, biển kiểm soát 38A-270.43 do bị cáo Nguyễn Ánh D gây ra, anh Nguyễn Đình C1 yêu cầu bồi thường số tiền 17.903.000 đồng. Đến nay, bị cáo D chưa bồi thường thiệt hại cho anh T5 và anh C1.

- **Vụ thứ năm:** Ngày 18/7/2022, Nguyễn Ánh D một mình điều khiển chiếc xe máy Sirius, màu đỏ đen (là xe của D mua trên mạng vào giữa tháng 7/2022), gắn biển số giả (không nhớ số, của D đã chuẩn bị từ trước) đi vào thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Nguyễn Ánh D phát hiện chị Phan Thị H1 (sinh năm: 1985, trú tại thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh) điều khiển xe máy SH model, màu đỏ, biển kiểm soát 38F1-049.86 từ ngân hàng V1 đi ra nên bám theo

xe chị H1. Khi chị H1 đi đến cửa hàng quần áo “Hiền” ở số A, đường T, phường B, thị xã H và dựng xe phía ngoài rồi vào trong mua hàng. D quan sát thấy không có người trông coi nên đi đến mở cốp dưới yên xe máy rồi lấy trộm số tiền 20.000.000 đồng. Số tiền trên, D đã tiêu xài cá nhân hết.

Bị hại Phan Thị H1 yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, đến nay, Nguyễn Ánh D chưa bồi thường số tiền này.

- Vụ thứ sáu: Ngày 21/7/2022, D một mình điều khiển xe máy Sirius màu đỏ, đen, gắn biển số giả để đi trộm cắp tài sản. D đi đến ngân hàng A4 ở thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Tại đây, D thấy anh Trần Bá H2 (sinh năm: 1979, trú tại khối phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An) điều khiển xe máy Honda Vison, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37M1-912.63 đi đến, dựng ở khu vực nhà xe của ngân hàng. Lúc này, anh H2 lấy 126.000.000 đồng đi vào ngân hàng để giao dịch và để lại 74.000.000 đồng trong túi nylon, cất giữ trong cốp xe máy nên D dùng tay kéo yên xe lên, lấy trộm số tiền 74.000.000 đồng. Số tiền trên D sử dụng tiêu xài cá nhân.

Bị hại Trần Bá H2 yêu cầu bị cáo D bồi thường số tiền 74.000.000 đồng. Đến nay, bị cáo D chưa bồi thường cho anh H2.

- Vụ thứ bảy: Ngày 29/7/2022, Nguyễn Ánh D một mình điều khiển xe máy Sirius, màu đỏ đen gắn biển số giả vào thị xã H với mục đích trộm cắp tài sản. D đến ngân hàng V1 ở phường B, thị xã H, Hà Tĩnh để quan sát và thấy anh Đinh Văn Đ, (sinh năm 1966, trú tại tổ dân phố C, phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh) giao dịch rút số tiền 200.000.000 đồng, gói vào túi nylon rồi đi ra và điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson, biển kiểm soát 38A-455.49 đi về Công ty Cổ phần T8 ở tổ dân phố T, phường Đ, thị xã H. D bám theo xe anh Đ và thấy anh Đ đậu xe ở ngoài sân công ty rồi đi vào trong nhà làm việc nên D lấy mảnh vỡ của bugi xe máy đã chuẩn bị từ trước, ném mạnh vào cửa kính chắn gió bên ghế phụ phía trước làm vỡ kính, sau đó dùng tay đẩy kính vỡ xuống và lấy trộm số tiền 200.000.000 đồng của anh Đ. Số tiền trộm được, D sử dụng trả nợ cho em gái là chị Nguyễn Thị T7 (sinh năm 1987, trú tại phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) số tiền 160.000.000 đồng, còn 40.000.000 đồng D sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-ĐGTS Ngày 19/8/2022 của hội đồng định giá tài sản UBND thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh xác định giá trị thiệt hại một cửa kính phía trước bên phải của chiếc ô tô Hyundai Tucson 2022, biển kiểm soát 38A-455.49 về phụ tùng và chi phí lắp đặt là 2.700.000 đồng.

Bị hại Đinh Văn Đ yêu cầu bị cáo D bồi thường số tiền 200.000.000 đồng. Ngày 03/3/2023, chị Nguyễn Thị T7 (em gái bị cáo D) đã tự nguyện bồi thường cho anh Đ số tiền 100.000.000 đồng, anh Đ yêu cầu D tiếp tục số tiền 100.000.000 đồng còn lại. Đối với thiệt hại của cửa kính phía trước bên phải xe ô tô Hyundai Tucson biển kiểm soát 38A-455.49 bị hư hỏng, anh Đ không yêu cầu bồi thường.

- Vụ thứ tám: Ngày 01/8/2022, Nguyễn Ánh D một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát giả 38D1-790.13

(của D đã chuẩn bị từ trước) vào địa bàn Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, D đến khu vực ngân hàng B Chi nhánh C4 ở thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh để quan sát và thấy anh Nguyễn Văn T6 (sinh năm 1958, trú tại thôn Y, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) cùng vợ là Hoàng Thị D2 (sinh năm 1960) giao dịch rút số tiền 104.400.000 đồng từ ngân hàng đi ra, cất vào cốp xe máy Vison, màu đỏ, biển kiểm soát 38C-116.17. Sau đó, vợ chồng anh T6 đi đến cửa hàng bán lúa gạo “Thanh Cảnh” ở số nhà C, đường X, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh để mua hàng và dựng xe ở phía ngoài. Lúc này, D bám theo đến cửa hàng, khi vợ chồng anh T6 vào trong mua hàng thì D2 dùng tay trái kéo yên xe lên và dùng tay phải luồn vào bên trong cốp xe lấy trộm số tiền 104.400.000 đồng rồi tẩu thoát đi về Nghệ An. Số tiền trộm cắp được, D2 trả nợ cho em gái là chị Nguyễn Thị T7 (sinh năm 1987, trú tại phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) số tiền 100.000.000 đồng, còn 4.400.000 đồng D2 sử dụng chi tiêu cá nhân.

Ngày 09/8/2022, bị cáo D2 đã tác động gia đình bồi thường số tiền 104.400.000 đồng cho anh Nguyễn Văn T6. Đến nay, anh T6 không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

- Vụ thứ chín: Ngày 02/8/2022, Nguyễn Ánh D một mình điều khiển xe máy Sirius, màu đỏ đen, lắp biển số giả 38D1-790.13 đến Ngân hàng V1 ở thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Quan sát thấy anh Trần Thị S1 (sinh năm 1965, trú tại thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) đi từ ngân hàng ra và cất giữ một số tiền vào trong ô tô nhãn hiệu KIA morning, màu đỏ, biển kiểm soát 38D- 001.51 rồi đi đến Bệnh viện S2 ở phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. D bám theo xe anh S1 và dùng mảnh vỡ của bugi xe máy đã chuẩn bị từ trước ném vào cửa kính bên ghế phụ làm vỡ kính xe ô tô, rồi lấy trộm số tiền 10.000.000 đồng trong xe anh S1. Khi Nguyễn Ánh D đi về đến huyện C, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Công an huyện C phát hiện và bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số 42/KL-ĐGTS ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xác định giá trị thiệt hại của phương tiện bị hư hỏng trên xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning, màu đỏ, biển kiểm soát 38D-011.51 là 1.700.000 đồng.

Cơ quan điều tra thu giữ từ bị cáo số tiền 14.400.000 đồng và đã trả lại cho anh Trần Thị S1 10.000.000 đồng, anh S1 không có yêu cầu gì thêm.

** Vật chứng thu giữ, xử lý:*

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Winner X, màu xanh, đen biển kiểm soát 37G1-189.51, số máy: KC34E1268833, số khung: RLHKC3700MY118161, đã qua sử dụng (thu giữ từ Đinh Minh L1);

- Tiền ngân hàng N 14.400.000 đồng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 38D1-790.13, đã qua sử dụng; 01 (một) biển kiểm soát 37B2-09246, 01 (một) cơ lê, bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) tuốc nơ vít, bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 (hai) gương chiếu hậu, đã qua sử dụng (gương xe mô tô); 01 (một) đôi găng tay vải màu đen, đã qua sử dụng (hình dạng khác nhau); 01 (một) túi xách da màu nâu đã qua sử dụng; 01

(một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân số 040085033459, mang tên Nguyễn Ánh D; 01 (một) thẻ ngân hàng E số thẻ 9704310013664027 mang tên Nguyễn Ánh D; 01 (một) chứng minh nhân dân số 186875172 mang tên Nguyễn Văn L2; 01 (một) hợp đồng cầm đồ số 72872 lập ngày 6/7/2022; 01 (một) mũ bảo hiểm có kính chắn màu trắng sữa có chữ GRO đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen đỏ có chữ HONDA, đã qua sử dụng; 01 (một) vạm phá khóa hình chữ T, bằng kim loại có đầu màu xanh có chữ Standard, kích thước (11 x 4)cm; 01 (một) dây trang sức bằng kim loại, màu bạc đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại dài 05 cm, một đầu hình lục giác, một đầu mài dẹt; 01 (một) túi nilon trong suốt, kích thước (07 x 03) cm đựng nhiều mảnh sứ vỡ; 03 (ba) áo chống nắng các màu đen, đen xám, đen xanh đã qua sử dụng; 02 (hai) đôi dép màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A22 màu đen, số IMEI 1: 358475776298160, số IMEI : 359111896298165, gắn 02 (hai) thẻ sim số 0333137357 và số 0846602656 (thu giữ từ Nguyễn Ánh D).

- 01 (một) bao tải màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô màu đen, có quai đeo, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc búa bằng kim loại, dài 33,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc búa, dài 8,5cm, đã qua sử dụng (thu giữ từ khám xét phòng trọ của Nguyễn Ánh D).

** Vật chứng đã xử lý:*

- Đối với số tiền 14.400.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Văn T6 số tiền 4.400.000 đồng và bị hại Trần Thị S1 số tiền 10.000.000 đồng.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen xanh, biển kiểm soát 37G-189.51, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại anh Lô Văn T4.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, gắn biển kiểm soát 38D1-790.13, theo kết quả tra cứu về phương tiện giao thông, xác định chiếc xe là của anh Hồ Văn C2 (sinh năm 1992; trú tại thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) bị mất trộm vào ngày 14 tháng 7 năm 2022 tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Cơ quan điều tra tỉnh Hà Tĩnh đã chuyển vật chứng và tài liệu liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Các vật chứng còn lại chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Với hành vi trên, tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-P2, ngày 26 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Ánh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Hoàng Mạnh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ánh D về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Bị cáo Hoàng Mạnh L và Nguyễn Văn A về tội “Trộm cắp tài sản”.

** Về hình phạt:*

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, g, h khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ánh D từ 14 năm đến 15 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành từ 16 năm đến 17 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 02/8/2022)

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử Phạt bị cáo Hoàng Mạnh L từ 03 đến 03 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 14/02/2023)

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 18 đến 1 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2022 đến ngày 28/10/2022)

** Về dân sự:* Áp dụng Điều 584 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ánh D có nghĩa vụ bồi thường cho các bị hại số tiền chưa bồi thường và có yêu cầu bồi thường, cụ thể như sau: bồi thường cho anh Nguyễn Đình A1 số tiền 4.250.000 đồng; bồi thường cho anh Lê Hữu T5 số tiền 31.376.000đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Đình C1 số tiền 17.903.000 đồng; bồi thường cho chị Phan Thị H1 số tiền 20.000.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Bá H2 số tiền 74.000.000 đồng; bồi thường cho anh Đinh Văn Đ số tiền 100.000.000 đồng.

** Về biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước từ bị cáo Nguyễn Ánh D số tiền 8.500.000đồng và bị cáo Nguyễn Văn A số tiền 3.500.000đồng tiền thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo.

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng các Điều 46, Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) biển kiểm soát 37B2-09246; 01 (một) cơ lê, bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) tuốc nơ vít, bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 (hai) gương chiếu hậu, đã qua sử dụng (gương xe mô tô); 01 (một) đôi găng tay vải màu đen, đã qua sử dụng (hình dạng khác nhau); 01 (một) túi xách da màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm có kính chắn màu trắng sữa có chữ GRO đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen đỏ có chữ HONDA, đã qua sử dụng; 01 (một) vam phá

khóa hình chữ T, bằng kim loại có đầu màu xanh có chữ Standard, kích thước (11 x 4)cm; 01 (một) thanh kim loại dài 05 cm, một đầu hình lục giác, một đầu mài dẹt; 01 (một) túi nilon trong suốt, kích thước (07 x 03) cm đựng nhiều mảnh sứ vỡ; 03 (ba) áo chống nắng các màu đen, đen xám, đen xanh đã qua sử dụng; 02 (hai) đôi dép màu đen, đã qua sử dụng thu giữ từ Nguyễn Ánh D; 01 (một) bao tải màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô màu đen, có quai đeo, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc búa bằng kim loại, dài 33,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc búa, dài 8,5cm, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ánh D: 01 (một) căn cước công dân số 040085033459, mang tên Nguyễn Ánh D; 01 (một) thẻ ngân hàng E số thẻ 9704310013664027 mang tên Nguyễn Ánh D; 01 (một) chứng minh nhân dân số 186875172 mang tên Nguyễn Văn L2; 01 (một) hợp đồng cầm đồ số 72872 lập ngày 6/7/2022; 01 (một) dây trang sức bằng kim loại, màu bạc đã qua sử dụng là giấy tờ, tài sản riêng của bị cáo Nguyễn Ánh D.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A22 màu đen (thu giữ từ Nguyễn Ánh D).

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Ánh D, Hoàng Mạnh L, Nguyễn Văn A đều nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Ánh D, Hoàng Mạnh L, Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai có tại hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên từ ngày 20 tháng 6 đến ngày 02 tháng 8 năm 2022, Nguyễn Ánh D, Nguyễn Văn A và Hoàng Mạnh L đã cùng nhau thực hiện 09 vụ trộm cắp tài sản của 09 người bị hại trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 513.176.762 đồng. Trong đó, Nguyễn Ánh D tham gia thực hiện cả 09 vụ trộm cắp tài sản với trị giá là 513.176.762 đồng, quá trình trộm cắp tài sản, Nguyễn Ánh D đã 02 lần

thực hiện hành vi phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản người khác, gây thiệt hại trị giá số tiền 20.603.000 đồng. Bị cáo Hoàng Mạnh L cùng bị cáo Nguyễn Ánh D thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với trị giá tài sản là 71.276.762 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn A cùng bị cáo Nguyễn Ánh D thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với trị giá tài sản là 33.500.000 đồng. Do đó Cáo trạng số 39/CT-VKS-P2, ngày 26 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

[2.2]. Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Ánh D đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để thực hiện nhiều lần hành vi trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của 09 người bị hại với giá trị tài sản chiếm đoạt 513.176.762 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đồng thời quá trình trộm cắp tài sản, Nguyễn Ánh D đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản người khác, gây thiệt hại trị giá số tiền 20.603.000 đồng. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo theo điểm a khoản 4 Điều 173; điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, đã xâm phạm quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại lớn về kinh tế đối với nhiều người, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức hình phạt thật nghiêm minh, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe chung đối với xã hội.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với cả 02 tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp và tái phạm nguy hiểm đối với tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ (ông Nguyễn Văn T) được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông nội (ông Nguyễn Văn C3) tham gia dân công hỏa tuyến trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3] Đối với bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Văn A đã cùng với bị cáo Nguyễn Ánh D thực hiện mỗi bị cáo hai lần hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Trong đó Hoàng Mạnh L thực hiện hành vi trộm cắp với giá trị tài sản chiếm đoạt là 71.276.762 đồng, Nguyễn Văn A chiếm đoạt 33.500.000 đồng nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội hai lần”. Mặt khác, đối với bị cáo Hoàng Mạnh L là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học để răn đe bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Văn A đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Văn A đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo Hoàng Mạnh L sau khi phạm tội đã ra Đầu thú, có bà nội được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu hạng Nhì và Huy chương kháng chiến hạng Nhất; Bị cáo Nguyễn Văn A có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Liên quan trong vụ án còn có:

- Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là chiếc xe ô tô Civic, biển kiểm soát 38A-270.43 xảy ra ngày 4/7/2022 tại nhà hàng L4 thuộc thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Hoàng Mạnh L đứng phía ngoài cảnh giới còn Nguyễn Ánh D đi vào và cạy cửa xe ô tô không được nên dùng một viên gạch tại hiện trường đập vỡ kính để trộm tài sản trong xe ô tô. Nguyễn Ánh D không trao đổi, bàn bạc với L và L không biết D thực hiện hành vi đập kính xe ô tô của anh Nguyễn Đình C1. Do đó, không có căn cứ xem xét trách nhiệm đối với Hoàng Mạnh L về hành vi này.

- Đối với Đinh Minh L1 (sinh năm 1990, trú tại thôn Q, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình); Nguyễn Văn Trung A2 (sinh năm 1994, chủ tiệm V2 ở xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An); Nguyễn Thị T7 (sinh năm 1987, trú tại phường A, TP B, tỉnh Đồng Nai) là những người đã mua tài sản, nhận tiền là tài sản do các bị can trộm cắp mà có. Tuy nhiên, quá trình giao dịch tài sản, những người này không biết được các tài sản đó do các bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm đối với Đinh Minh L1, Nguyễn Văn Trung A2 và Nguyễn Thị T7.

- Hành vi đập vỡ kính xe ô tô của anh Trần Thị S1 vào ngày 02/8/2022 để trộm cắp tài sản, gây hư hỏng với giá trị thiệt hại là 1.700.000 đồng. Xét thấy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nên Công an tỉnh H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng tiền đối với Nguyễn Ánh D theo quy định.

- Đối với hai biển kiểm soát giả 37B2-092.46, 38D1-790.13: Nguyễn Ánh D trình bày mua của một người không quen biết trên mạng xã hội với mục đích gắn vào xe mô tô khi đi trộm tài sản để tránh sự phát hiện. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được người bán biển kiểm soát giả cho D là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý về hành vi làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan tổ chức.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo Nguyễn Anh D3 phải có nghĩa vụ bồi thường đầy đủ số tiền cho các bị hại, cụ thể: bồi thường cho anh Nguyễn Đình A1 số tiền 4.250.000đồng; bồi thường cho anh Lê Hữu T5 số tiền 31.376.000đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Đình C1 số tiền 17.903.000 đồng; bồi thường cho chị Phan Thị H1 số tiền 20.000.000 đồng; bồi thường cho anh

Trần Bá H2 số tiền 74.000.000 đồng; bồi thường cho anh Đinh Văn Đ số tiền 100.000.000 đồng.

[5] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước từ bị cáo Nguyễn Ánh D số tiền 8.500.000đồng và bị cáo Nguyễn Văn A số tiền 3.500.000đồng tiền thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) biên kiểm soát 37B2-09246; 01 (một) cơ lê, bằng kim loại; 01 (một) tuốc nơ vít, bằng kim loại; 02 (hai) gương chiếu hậu, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi găng tay vải màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) túi xách da màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm có kính chắn màu trắng sữa có chữ GRO đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen đỏ có chữ HONDA, đã qua sử dụng; 01 (một) vam phá khóa hình chữ T, bằng kim loại; 01 (một) thanh kim loại dài 05 cm; 01 (một) túi nilon trong suốt; 03 (ba) áo chống nắng đã qua sử dụng; 02 (hai) đôi dép màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) bao tải màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc búa bằng kim loại, dài 33,5cm; 01 (một) chiếc búa, dài 8,5cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ánh D: 01 (một) căn cước công dân số 040085033459, mang tên Nguyễn Ánh D; 01 (một) thẻ ngân hàng E số thẻ 9704310013664027 mang tên Nguyễn Ánh D; 01 (một) chứng minh nhân dân số 186875172 mang tên Nguyễn Văn L2; 01 (một) hợp đồng cầm đồ số 72872 lập ngày 6/7/2022; 01 (một) dây trang sức bằng kim loại, màu bạc đã qua sử dụng là giấy tờ, tài sản riêng của bị cáo Nguyễn Ánh D.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A22 màu đen.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 1, điểm a, c khoản 1 Điều 3, Điều 6, Điều 7 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của U, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ánh D phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; bị cáo Hoàng Mạnh L, Nguyễn Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, g, h khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ánh D **14 (mười bốn)** năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và **02 (H3)** năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chịu phải chấp hành **16 (mười sáu)** năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số 85/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Ánh D 04 (bốn) năm tù về tội “*Đánh bạc*”, buộc bị cáo Nguyễn Ánh D phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **20 (hai mươi)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/8/2022)

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L **03 (ba)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 14/02/2023)

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 02/8/2022 đến ngày 28/10/2022)

3. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ánh D có nghĩa vụ bồi thường cho các bị hại số tiền chưa bồi thường và có yêu cầu bồi thường, cụ thể như sau: bồi thường cho anh Nguyễn Đình A1 số tiền 4.250.000 đồng; bồi thường cho anh Lê Hữu T5 số tiền 31.376.000đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Đình C1 số tiền 17.903.000 đồng; bồi thường cho chị Phan Thị H1 số tiền 20.000.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Bá H2 số tiền 74.000.000 đồng; bồi thường cho anh Đình Văn Đ số tiền 100.000.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước từ bị cáo Nguyễn Ánh D số tiền 8.500.000đồng và bị cáo Nguyễn Văn A số tiền 3.500.000đồng tiền thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) biên kiểm soát 37B2-09246; 01 (một) cơ lê, bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) tuốc nơ vít, bằng kim loại, đã qua sử dụng; 02 (hai) gương chiếu hậu, đã qua sử dụng (gương xe mô tô); 01 (một) đôi găng tay vải màu đen, đã qua sử dụng (hình dạng khác nhau); 01 (một) túi xách da màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm có kính chắn màu trắng sữa có chữ GRO đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen đỏ có chữ HONDA, đã qua sử dụng; 01 (một) vạm phá khóa hình chữ T, bằng kim loại có đầu màu xanh có chữ Standard, kích thước (11 x 4)cm; 01 (một) thanh kim loại dài 05 cm, một đầu hình lục giác, một đầu mài dẹt; 01 (một) túi nilon trong suốt, kích thước (07 x 03) cm đựng nhiều mảnh sứ vỡ; 03 (ba) áo chống nắng các màu đen, đen xám, đen xanh đã qua sử dụng; 02 (hai) đôi dép màu đen, đã qua sử dụng thu giữ từ Nguyễn Ánh D; 01 (một) bao tải màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô màu đen, có quai đeo, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc búa bằng kim loại, dài 33,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc búa, dài 8,5cm, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ánh D: 01 (một) căn cước công dân số 040085033459, mang tên Nguyễn Ánh D; 01 (một) thẻ ngân hàng E số thẻ 9704310013664027 mang tên Nguyễn Ánh D; 01 (một) chứng minh nhân dân số 186875172 mang tên Nguyễn Văn L2; 01 (một) hợp đồng cầm đồ số 72872 lập ngày 6/7/2022; 01 (một) dây trang sức bằng kim loại, màu bạc đã qua sử dụng là giấy tờ, tài sản riêng của bị cáo Nguyễn Ánh D.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A22 màu đen (thu giữ từ Nguyễn Ánh D).

(Tình trạng cụ thể các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng số 42/2023 ngày 26/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh)

6. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 1, điểm a, điểm c khoản 1 Điều 3, Điều 6, Điều 7 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Ánh D, Hoàng Văn L3, Nguyễn Văn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Ánh D phải chịu 12.376.450 đồng.

7. Quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND, VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PC 44 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THNDS tỉnh Hà Tĩnh;
- THNHS TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền

